

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác Tư pháp năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2025**

Thực hiện Công văn số 3043/UBND-NC ngày 24/10/2024 của UBND huyện về việc báo cáo tổng kết công tác Tư pháp năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025.

UBND thị trấn Tân Khai Báo cáo kết quả công tác năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, cụ thể như sau:

#### **Phần thứ nhất:**

### **TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2024**

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Kết quả đạt được**

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. UBND thị trấn ban hành Kế hoạch số: 335/KH-UBND ngày 12/12/2023 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thị trấn năm 2024.

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

##### **2. Khó khăn, hạn chế (không có)**

#### **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ**

##### **1. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật.**

*1.1. Hoạt động củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức, nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL.*

Xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật cấp xã gồm 12 thành viên. Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật là những người am hiểu pháp luật; có tinh thần trách nhiệm cao đi; nhiệt tình trong công tác.

Hàng năm, UBND thị trấn lập danh sách cử tuyên truyền viên pháp luật cấp xã tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng do tỉnh, huyện tổ chức.

*1.2. Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.*

- Nội dung tuyên truyền:

Tuyên truyền các văn bản luật gắn liền với quyền và nghĩa vụ của công dân như: Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật Hộ tịch năm 2014, Luật đất đai năm 2013; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở....

- Hình thức: Thực hiện tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh thị trấn, lồng ghép vào hoạt động hòa giải cơ sở. Phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhân dân bằng tủ sách pháp luật của thị trấn và các tủ sách được đặt tại 07 nhà văn hóa khu phố. Giáo dục pháp luật trong nhà trường và tuyên truyền bằng các hình thức băng rôn, khẩu hiệu, ....

- Kết quả: Trong năm 2024, UBND thị trấn đã phối kết hợp các ban ngành đoàn thể, khu phố tuyên truyền pháp luật được 125 buổi thu hút 3850 lượt người tham dự. Thực hiện tuyên truyền pháp luật trên hệ thống truyền thanh thông minh 3 giờ/ngày, tuyên truyền hằng ngày thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

*1.3. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, phổ biến; tuyên truyền trên các Cổng/ Trang thông tin điện tử, mạng xã hội...*

Thực hiện đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền đảm bảo phù hợp với từng đối tượng, tuyên truyền qua các kênh mạng xã hội zalo, facebook, tuyên truyền qua hệ thống nhóm zalo áp/sóc, nhóm zalo tổ công nghệ số cộng đồng.

## **2. Công tác hòa giải ở cơ sở.**

*2.1. Công tác củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở.*

Trên địa bàn hiện có 07 tổ hòa giải/07 khu phố, với số lượng **59** hòa giải viên. Số lượng hoà giải viên của các tổ hoà giải từ 07 đến 09 người, với cơ cấu hợp lý bao gồm cả nam, nữ, già, trẻ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người đồng bào, người có uy tín. Hoà giải viên được bầu là những người có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, có uy tín trong cộng đồng dân cư, am hiểu pháp luật; có khả năng vận động, thuyết phục nhân dân, tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao.

Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác hòa giải cơ sở được củng cố, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng. Hiện nay thị trấn có 01 Công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện nhiệm vụ này.

Chế độ báo cáo thống kê về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở đã được thực hiện nghiêm túc theo định kỳ 6 tháng, 01 năm. Việc sơ kết, tổng kết được tổ chức lồng ghép vào Hội nghị tổng kết công tác tại địa phương.

### *2.2. Kết quả hoạt động hòa giải.*

Kết quả hoạt động hòa giải cơ sở năm 2024. *(số liệu thực tế tính từ 01/01/2024 đến 16/10/2024)*

Các tổ hòa giải trên địa bàn thị trấn đã tiếp nhận **15** vụ việc. Trong đó hòa giải thành **10** vụ việc đạt 66.7%, không thành 05 vụ, các vụ việc tổ hòa giải tiếp nhận chủ yếu là tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất...

### **3. Kết quả xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.**

Tại thị trấn có 01 tủ sách pháp luật được bố trí đặt tại phòng đọc sách theo Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 20/03/2024. Số lượng đầu sách trung bình: 650 đầu sách. Tại 07 khu phố có 07 tủ sách do khu phố vận động, tuyên truyền đóng góp sách báo, trao đổi để khai thác tủ sách.

- *Kinh phí:* Nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng, bổ sung sách, báo, tài liệu cho Tủ sách pháp luật trên địa bàn xã hằng năm được quan tâm thực hiện.

- *Chế độ khai thác và quản lý tủ sách:* UBND thị trấn ban hành Nội quy, quy chế xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

Việc khai thác, quản lý, sử dụng Tủ sách chưa hiệu quả, nhu cầu tìm hiểu pháp luật của nhân dân còn thấp. Do nhân dân truy cập vào điện thoại thông minh để tìm thông tin cần thiết nên việc khai thác sách chưa cao.

### **4. Xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.**

UBND thị trấn ban hành hành Kế hoạch số: 335/KH-UBND ngày 12/12/2023 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thị trấn năm 2024, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, chấm điểm đối với các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tất cả các chỉ tiêu, tiêu chí đều có đầu mối để theo dõi, đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả đến công chức tư pháp hộ tịch để tổng hợp chung.

### **5. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực.**

#### **5.1. Kết quả đạt được**

##### **\* Lĩnh vực Hộ tịch**

Trình tự, thủ tục đăng ký hộ tịch và việc ghi chép sổ sách, giấy tờ hộ tịch, lưu trữ hồ sơ tại UBND thị trấn được thực hiện nghiêm theo quy định tại Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

Tờ khai, biểu mẫu hộ tịch được cập nhật mới theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch được triển khai thực hiện trên phần mềm Hộ tịch của Bộ tư pháp.

Việc thu lệ phí Hộ tịch được thực hiện đúng theo Thông tư 281/2016/BTC-TT của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước; Nghị quyết 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước.

- Tổng số hồ sơ đăng ký hộ tịch năm 2024: 1733 hồ sơ<sup>1</sup>.
- Tổng số hồ sơ hộ tịch tiếp nhận trên cổng thông tin dịch vụ công: 1733 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, (trong đó có 07 hồ sơ trễ hạn do kết thúc chậm hồ sơ dẫn đến trễ hạn).

#### **\* Lĩnh vực Chứng thực**

+ Thực hiện nghiêm túc Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP;

Tổng số hồ sơ chứng thực chữ ký: 1850 trường hợp.

Tổng số hồ sơ chứng thực sao y bản chính: 1997 trường hợp có 03 trường hợp chứng thực điện tử.

#### **5.2. Khó khăn, hạn chế (không có)**

### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

#### **6.1. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo (có dẫn chứng, số liệu so sánh cụ thể với năm 2023):**

Năm 2023: Tổng số lượt tiếp công dân 288 ngày. Tổng số lượt tiếp 30 lượt, số vụ việc 16 vụ việc tiếp lần đầu; số đoàn đông người: không;

Kỳ trước chuyển sang: 00 trường hợp, tiếp nhận trong kỳ 16 trường hợp.

Số đơn đã xử lý 14/16 tổng số đơn tiếp nhận;

Năm 2024: đã thực hiện tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất của công chức tiếp công dân là 240 lượt; Tổng số lượt tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo thị trấn là: 48 lượt.

UBND thị trấn đã tiếp nhận và thụ lý giải quyết các đơn thư theo thẩm quyền là 15 đơn. Trong đó: Đơn tranh chấp liên quan đất đai 06 đơn (đã giải quyết 05 đơn (05 đơn thành, 01 đơn đang giải quyết), đơn kiến nghị liên quan đất đai, giao thông và kiến nghị khác 09 (đã làm việc giải quyết 07 đơn, 02 đơn đang xác minh giải quyết). Trong kỳ báo cáo không có đơn về khiếu nại, tố cáo đủ điều kiện xử lý: 16 đơn

#### **6.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) *Kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

---

<sup>1</sup> Đăng ký khai sinh: 286 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 142 trường hợp; Cấp giấy xác nhận trình trạng hôn nhân: 559 trường hợp; Cấp bản sao hộ tịch: 681 trường hợp; Đăng ký khai tử: 50 trường hợp, giám hộ: 01 trường hợp, cải chính: 13 trường hợp;

UBND thị trấn thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi, tham nhũng. Thực hiện công khai việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị; công tác tổ chức cán bộ, đề bạt, nâng lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

*b) Kết quả thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

UBND thị trấn thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm toán theo quy định; triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính; thực hiện không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để tiếp khách, quà biếu, quà tặng, tổ chức tham quan, du lịch, lễ hội theo quy định.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 18/CT – UBND ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh. Để tăng cường, siết chặt và nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của cơ quan.

*d) Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức*

Căn cứ Thông báo số 43/TB-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác công chức cấp xã, thị trấn năm 2024. UBND thị trấn đã thực hiện nhưng do vị trí Tư pháp – hộ tịch chưa có người chuyển đổi nên vẫn giữ nguyên.

*đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.*

UBND thị trấn thực hiện tốt việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính: Kết quả số thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa thị trấn tổng số hồ sơ tiếp nhận 1.803 hồ sơ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, trong quản lý và giải quyết công việc của cơ quan, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. UBND thị trấn đã thực hiện tốt công tác chi trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đạt 100%.

e) Công tác kê khai tài sản thu nhập:

Công tác kê khai tài sản, thu nhập thực hiện đúng quy định theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên; không có trường hợp kê khai trong kỳ báo cáo.

### **6.3. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng**

Trong kỳ báo cáo, đơn vị chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

### **6.4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng.**

UBND thị trấn thực hiện đúng quy định theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

## **Phần thứ hai:**

# **ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH CÔNG TÁC NĂM 2024 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025**

## **1. Kết quả nổi bật.**

Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND huyện, Phòng Tư pháp huyện cùng với sự nỗ lực cố gắng của công chức chuyên môn ngành Tư pháp, công tác Tư pháp trên địa bàn thị trấn đạt được nhiều kết quả nổi bật, một trong số kết quả được đánh giá nổi bật nhất là hiệu quả chuyển đổi số trong công tác quản lý và đăng ký hộ tịch.

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực được triển khai kịp thời, 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng và trước hạn. Việc hướng dẫn công dân tạo tài khoản dịch vụ công bước đầu còn gặp khó khăn, nhận thức của người dân về những lợi ích dịch vụ công trực tuyến đem lại còn hạn chế, tuy nhiên với sự nỗ lực tuyên truyền, hướng dẫn của các công chức chuyên môn, lực lượng đoàn viên thanh niên tình nguyện, người dân đã tin tưởng, hình thành thói quen nộp hồ sơ qua dịch vụ công khi thực hiện tử tục hành chính<sup>2</sup>.

Công tác phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhận được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện thông qua nhiều kênh, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng...Nhân dân am hiểu pháp luật, mức độ tuân thủ pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngày càng cao.

Các tổ hoà giải cơ sở hoạt động ngày càng hiệu quả; các tranh chấp, xích mích nhỏ trong cộng đồng dân cư đều được phát hiện hoà giải kịp thời góp phần giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

---

<sup>2</sup> Tổng số hồ sơ đăng ký hộ tịch năm 2024: 1733 hồ sơ; Trong đó tổng số hồ sơ hộ tịch tiếp nhận trực tuyến: 1733 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

Công tác số hóa hồ sơ hộ tịch trải qua nhiều bước đòi hỏi quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công liên thông đối với 02 nhóm thủ tục hành chính còn gặp nhiều lỗi hệ thống, cán bộ làm công tác hộ tịch phải thường xuyên liên hệ nhờ hỗ trợ ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ, trả kết quả cho công dân.

Khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người lớn tuổi, người đồng bào dân tộc, gây khó khăn trong việc hướng dẫn tạo lập tài khoản gửi hồ sơ qua dịch vụ công.

### **Phần thứ ba:**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025**

Trong bối cảnh sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, yêu cầu về chuyển đổi số trong quản lý và đăng ký hộ tịch đặt ra nhiều thách thức đối với toàn ngành Tư pháp nói chung cũng như nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác Tư pháp ở địa phương nói riêng.

Việc số hoá dữ liệu hộ tịch, kết nối và chia sẻ dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong thời gian tới.

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025**

#### **1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025 (nhiệm vụ trên các lĩnh vực công tác cụ thể nêu tại mục II, Phần thứ nhất của Đề cương Báo cáo).**

*1.1. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.*

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền PBGDPL năm 2025, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, chú trọng đến đối tượng là người vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, những đối tượng khó có điều kiện tiếp cận pháp luật. Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành trong năm; tuyên truyền phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn, theo dõi, kiểm tra hoạt động của các tổ hoà giải ấp/sóc. Tham mưu bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực xã hội hoá góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hoà giải.

Tiếp tục triển khai kế hoạch xây dựng thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025.

*1.2. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực.*

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đăng ký hộ tịch. Thực hiện số hoá dữ liệu hộ tịch, xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

Tăng cường công tác tuyên truyền, thay đổi nhận thức Nhân dân về đăng ký tài khoản dịch vụ công và thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến.

*1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật tiếp công dân năm 2013, Luật khiếu nại, Luật tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bám sát Nghị quyết lãnh đạo của Đảng uỷ thị trấn về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan; tổ chức kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (không có)**

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác Tư pháp năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2025./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng Tư pháp;
- CT, PCT. UBND thị trấn;
- CC. Tư pháp – hộ tịch(Dương);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Viết Truyền**